

## PROPOSED PROCESS OF DESIGNING PLANS IN LIFE SKILLS EDUCATION ACTIVITIES FOR PRIMARY SCHOOL STUDENTS USING THE EXPERIENTIAL APPROACH

Nguyen Thi Dung

Email: dungnt.mn@vnies.edu.vn

The Viet Nam National Institute of Education Sciences  
101 Tran Hung Dao, Hoan Kiem, Hanoi, Vietnam

Received: 10/12/2024

Revised: 08/01/2025

Accepted: 27/02/2025

Published: 20/3/2025

**Abstract:** The effectiveness of life skills education activities for primary school students through the experiential approach depends on the activity plans developed by teachers. By using theoretical research methods to analyze, synthesize, and compare documents from monographs, scientific works published in journals, online sources, and related reports, this study has gathered research to clarify the aspects of life skills education through the experiential approach. Furthermore, it introduces a six-step process for designing life skills education activity plans for primary school students within this framework: 1) Identify the name (topic) of the life skills education activities, 2) Define the goals of the life skills education activities, 3) Specify the participants, scale, conditions, and resources for the activities, 4) Outline the activities and the process of organizing them, 5) Identify preparation requirements for teachers and students, 6) Determine the requirements for evaluating life skills education activities.

**Keywords:** Life skills education, primary school students, experiential approach, life skills education activity plan.

## ĐỀ XUẤT QUY TRÌNH THIẾT KẾ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐNG CHO HỌC SINH TIỂU HỌC THEO TIẾP CẬN TRẢI NGHIỆM

Nguyễn Thị Dung

Email: dungnt.mn@vnies.edu.vn

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam  
101 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

Nhận bài: 10/12/2024

Chỉnh sửa xong: 08/01/2025

Chấp nhận đăng: 27/02/2025

Xuất bản: 20/3/2025

**Tóm tắt:** Hiệu quả của hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tiểu học theo tiếp cận trải nghiệm phụ thuộc vào kế hoạch hoạt động giáo dục kỹ năng sống mà giáo viên xây dựng. Bằng việc sử dụng phương pháp nghiên cứu lý thuyết để phân tích và tổng hợp, so sánh các tài liệu từ sách chuyên khảo, các công trình khoa học công bố trên tạp chí, mạng Internet và các báo cáo liên quan. Bài viết đã thu thập được nghiên cứu liên quan để làm rõ các khía cạnh về giáo dục kỹ năng sống cho học sinh theo tiếp cận trải nghiệm và giới thiệu quy trình thiết kế kế hoạch hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tiểu học theo tiếp cận trải nghiệm, bao gồm 6 bước: 1/Xác định tên (chủ đề) giáo dục kỹ năng sống; 2/Xác định mục tiêu của hoạt động giáo dục kỹ năng sống; 3/Xác định các lực lượng tham gia, quy mô, điều kiện, phương tiện cho hoạt động giáo dục kỹ năng sống; 4/Xác định các hoạt động và tiến trình tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống; 5/Xác định những yêu cầu chuẩn bị đối với giáo viên và học sinh; 6/Xác định yêu cầu đánh giá hoạt động giáo dục kỹ năng sống.

**Từ khóa:** Giáo dục kỹ năng sống, học sinh tiểu học, tiếp cận trải nghiệm, kế hoạch hoạt động giáo dục kỹ năng sống.

### 1. Đặt vấn đề

Định hướng giáo dục trải nghiệm là quan điểm giáo dục toàn cầu (UNESCO, 2010). Cách tiếp cận học tập dựa trên trải nghiệm xuất hiện khá sớm và được nhìn nhận qua nhiều quan điểm khác

nhau, theo tiếng Anh "Experience" khi là động từ được hiểu là "Trải nghiệm", chỉ quá trình tác động vào thế giới quan, khi là danh từ mang ý nghĩa là "Kinh nghiệm", thể hiện kết quả đạt được qua các

hoạt động. Trong các hoạt động giáo dục khái niệm “Trải nghiệm” và “Hoạt động trải nghiệm” không có sự phân biệt, các tác giả thường sử dụng thuật ngữ “Hoạt động trải nghiệm” (Đoàn Thị Mỹ Linh, 2023). Hoạt động trải nghiệm là hoạt động giáo dục, trong đó, dưới sự hướng dẫn và tổ chức của nhà giáo dục, từng cá nhân học sinh được trực tiếp hoạt động thực tiễn trong nhà trường hoặc trong xã hội, qua đó phát triển tình cảm, đạo đức, phẩm chất nhân cách, các năng lực và tích lũy kinh nghiệm riêng cũng như phát huy tiềm năng sáng tạo của cá nhân (Đinh Thị Kim Thoa, 2014). Trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018: “Hoạt động trải nghiệm là hoạt động giáo dục, trong đó học sinh dựa trên sự tổng hợp kiến thức của nhiều lĩnh vực giáo dục và nhóm kỹ năng khác nhau để trải nghiệm thực tiễn đời sống nhà trường, tham gia phục vụ cộng đồng dưới sự hướng dẫn và tổ chức của nhà giáo dục, qua đó hình thành những phẩm chất và năng lực chung và một số năng lực đặc thù của hoạt động này” (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018).

Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tiểu học trong nhà trường được thực hiện thông qua nhiều hình thức khác nhau: Thông qua môn học như: Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội... để học sinh được trải nghiệm như trong cuộc sống thực. Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh thông qua các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường như lao động, sinh hoạt tập thể, hoạt động xã hội. Giáo dục kỹ năng sống thông qua thực hành kỹ năng sống (Đoàn Thị Mỹ Linh, 2020). Theo WHO (1993), kỹ năng sống được học tốt nhất thông qua học hành động. Để phát triển kỹ năng sống và những phẩm chất cần thiết của người học, John Dewey - Nhà giáo dục học đã nhấn mạnh học bằng hành động, cơ sở cho học hoạt động. Giáo dục kỹ năng sống dựa vào trải nghiệm là cách tiếp cận quan trọng. Trong hình thức học tập này, giáo viên chỉ đóng vai trò là người hướng dẫn thúc đẩy việc trực tiếp trải nghiệm của học sinh, đảm bảo quá trình học tập và lĩnh hội kiến thức của học sinh có ý nghĩa và lâu dài (Nguyễn Thanh Bình, 2014). Việc đề xuất quy trình thiết kế kế hoạch hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tiểu học theo tiếp cận trải nghiệm giúp cho giáo viên thấy rõ được những công việc cần thực hiện để xây dựng được kế hoạch hoạt động giáo dục kỹ năng sống phù hợp và hiệu quả.

## 2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng phương pháp nghiên cứu lý thuyết để phân tích và tổng hợp, so sánh các tài liệu từ sách chuyên khảo, các công trình khoa học công bố trên tạp chí, mạng Internet (bao gồm các nguồn

cơ sở dữ liệu học thuật: Google Scholar, PubMed, Research Gate...) và các báo cáo liên quan đến giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tiểu học, đặc biệt là những nghiên cứu theo tiếp cận trải nghiệm. Quy trình nghiên cứu được thực hiện thông qua các bước sau: 1) *Tìm kiếm tài liệu*: Từ khóa tìm kiếm: Các từ khóa liên quan được sử dụng bao gồm: “Kỹ năng sống”; “Giáo dục kỹ năng sống”; “Học sinh tiểu học”; “Cách tiếp cận trải nghiệm”; “Giáo dục kỹ năng sống qua trải nghiệm”; “Thiết kế giáo dục kỹ năng sống”. 2) *Nguồn tìm kiếm tài liệu*: Cơ sở dữ liệu học thuật quốc tế: Google Scholar, PubMed, ResearchGate, Spring, và các cơ sở dữ liệu học thuật mở. Nguồn tài liệu trong nước: Các báo cáo nghiên cứu từ các tạp chí khoa học giáo dục Việt Nam, các sách chuyên khảo và luận văn thạc sĩ/tiến sĩ liên quan. Các bài báo, báo cáo từ tổ chức giáo dục, các nguồn dữ liệu trực tuyến chính thống. 3) *Phân tích tài liệu*: Phân loại tài liệu thành các nhóm: Nghiên cứu về lý thuyết kỹ năng sống và giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tiểu học; Nghiên cứu về tiếp cận trải nghiệm trong giáo dục và giáo dục kỹ năng sống... 4) *Phân tích và tổng hợp*: So sánh các tài liệu để rút ra điểm tương đồng và khác biệt trong các phương pháp tiếp cận giáo dục kỹ năng sống. Tổng hợp các ý kiến, lý luận để xây dựng khung lý thuyết. Đánh giá điểm mạnh và hạn chế của các nghiên cứu, từ đó rút ra khung nghiên cứu phù hợp.

## 3. Kết quả nghiên cứu

### 3.1. Một số khái niệm

*Thiết kế*: Thiết kế là một quá trình có tổ chức và hệ thống nhằm tạo ra các giải pháp để giải quyết các vấn đề cụ thể. Theo Nigel Cross, thiết kế không chỉ đơn thuần là hoạt động nghệ thuật mà còn bao hàm các phương pháp tư duy logic, khoa học và sáng tạo để định hình sản phẩm và dịch vụ (Cross, 1982). Theo Tim Brown, thiết kế là quá trình tìm hiểu, khám phá và đưa ra các giải pháp sáng tạo nhằm giải quyết các vấn đề cụ thể, tác giả nhấn mạnh rằng, thiết kế là sự kết hợp giữa tư duy sáng tạo và tư duy phân tích (Brown, 2009).

*Kế hoạch*: Theo George R. Terry, kế hoạch là quá trình xác định các mục tiêu và lựa chọn các hoạt động cần thiết để đạt được những mục tiêu đó. Tác giả nhấn mạnh kế hoạch là một chức năng quan trọng trong quản lý, tạo ra sự định hướng cho các hoạt động trong tổ chức (Terry, 1972). Henry Fayol, một trong những người sáng lập lý thuyết quản lý hiện đại đã khẳng định rằng, kế hoạch là một chức năng quản lý quan trọng. Kế hoạch bao gồm việc dự đoán tương lai và phát triển các hoạt động cụ thể để đối phó với

những điều không chắc chắn. Kế hoạch phải bao gồm cả việc quản lý tài nguyên và thời gian hiệu quả (Fayol, 2016). Koontz và O'Donnell đã định nghĩa kế hoạch là quy trình có hệ thống liên quan đến việc xác định mục tiêu và các hành động cần thiết để đạt được các mục tiêu đó. Kế hoạch giúp tổ chức định hướng rõ ràng và có sự chuẩn bị kỹ lưỡng cho các tình huống bất ngờ (Koontz & O'donnell, 1976).

Từ những khái niệm trên, có thể thấy rằng, kế hoạch không chỉ là việc đặt ra mục tiêu mà còn bao gồm việc dự báo tương lai, tổ chức các nguồn lực, và quản lý rủi ro. Kế hoạch là bản dự kiến về nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức, các hoạt động được sắp xếp theo trình tự nhất định để đạt được mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra (Đình Văn Vang, 2023). Như vậy, có thể kết luận rằng, kế hoạch là một quá trình quản lý có hệ thống, bao gồm việc xác định mục tiêu, dự báo tương lai, quản lý nguồn lực và chuẩn bị cho những tình huống không lường trước.

*Giáo dục kỹ năng sống:* Giáo dục kỹ năng sống là quá trình tương tác giữa nhà giáo dục và người được giáo dục nhằm trang bị cho người được giáo dục những kiến thức, thái độ, giá trị sống và tạo cơ hội cho họ rèn luyện, trải nghiệm trong cuộc sống, thực tiễn. Trên cơ sở đó, hình thành khả năng làm chủ bản thân, ứng xử, giải quyết các vấn đề/tình huống trong cuộc sống một cách hợp lý, tạo ra được mối quan hệ thân thiện với người khác và với môi trường (Đình Văn Vang, 2023).

*Kế hoạch hoạt động giáo dục kỹ năng sống:* Từ khái niệm thiết kế, kế hoạch và giáo dục kỹ năng sống, tác giả xác định: “*Kế hoạch hoạt động giáo dục kỹ năng sống là bản thiết kế tổng thể và chi tiết, định hướng việc tổ chức và triển khai các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh*”. Kế hoạch này bao gồm việc xác định rõ mục tiêu giáo dục kỹ năng sống, lựa chọn nội dung phù hợp, phương pháp giáo dục, hình thức tổ chức và các nguồn lực cần thiết nhằm đạt hiệu quả trong quá trình giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

### 3.2. Vai trò của kế hoạch hoạt động giáo dục kỹ năng sống

Kế hoạch giáo dục giúp xác định các mục tiêu, nội dung và phương pháp giảng dạy phù hợp với từng cấp học và đối tượng học sinh. Nhờ đó, giáo viên tổ chức các hoạt động giáo dục một cách có hệ thống, tránh tình trạng lạc hướng hoặc thiếu nhất quán trong quá trình giảng dạy (Tyler, 2013). Kế hoạch giáo dục giúp quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực như thời gian, cơ sở vật chất, tài liệu học tập và nguồn lực con người (giáo viên, cán bộ giáo dục). Việc lập kế hoạch hợp lý giúp đảm bảo

rằng, các nguồn lực này được phân bổ và sử dụng một cách hiệu quả, không gây lãng phí (Gagne et al., 1974). Kế hoạch giáo dục giúp đảm bảo rằng, các hoạt động giảng dạy được tổ chức một cách khoa học và hệ thống, phù hợp với khả năng và nhu cầu của học sinh. Qua đó, giáo viên dễ dàng điều chỉnh phương pháp giảng dạy để đáp ứng tốt hơn sự phát triển của học sinh, từ đó nâng cao hiệu quả học tập (Stenhouse, 1975). Một kế hoạch giáo dục tốt không chỉ tập trung vào việc truyền đạt kiến thức mà còn chú trọng phát triển kỹ năng, thái độ và phẩm chất của học sinh. Điều này giúp học sinh phát triển toàn diện cả về mặt trí tuệ, thể chất và tinh thần, từ đó sẵn sàng đối mặt với các thách thức trong cuộc sống và công việc tương lai (Bloom, 1956). Kế hoạch giáo dục cung cấp một công cụ quản lý hiệu quả, giúp giáo viên và các nhà quản lý giáo dục dễ dàng theo dõi, đánh giá và điều chỉnh các hoạt động giảng dạy. Điều này giúp đảm bảo rằng, các mục tiêu giáo dục được thực hiện đúng tiến độ và đạt chất lượng cao (Fullan, 2015). Một kế hoạch linh hoạt và cập nhật thường xuyên sẽ giúp hệ thống giáo dục phát triển bền vững và không bị tụt hậu trước các thay đổi của xã hội (Marsh & Willis, 1995). Tóm lại, kế hoạch giáo dục là một công cụ quản lý quan trọng, giúp định hình và tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm đạt được những mục tiêu giáo dục cụ thể. Nó không chỉ đảm bảo tính khoa học và hệ thống trong quá trình giảng dạy mà còn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và sự phát triển toàn diện của học sinh.

### 3.3. Thiết kế kế hoạch hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo tiếp cận trải nghiệm

#### 3.3.1. Tiếp cận trải nghiệm

UNESCO khẳng định vai trò quan trọng của học tập trải nghiệm trong việc hình thành và phát triển kiến thức, kỹ năng, cũng như thái độ của người học. Học tập trải nghiệm là một quá trình trong đó kiến thức, kỹ năng và thái độ được phát triển thông qua việc suy ngẫm có ý thức về những trải nghiệm đã qua (UNESCO, 2010). Cameron Atkinson cho rằng, học tập trải nghiệm chính là học thông qua hành động, trong đó người học đóng vai trò là người tham gia tích cực vào quá trình giáo dục, thay vì chỉ là những nhân chứng thụ động (Atkinson, 2017). Giáo dục dựa vào sự trải nghiệm cũng luôn được hình dung như “mô hình học tập” trong đó nó được khởi động bằng kinh nghiệm đã có ban đầu, sau đó được tiếp tục bằng các quá trình phản hồi, thảo luận, phân tích và đánh giá kinh nghiệm (Nguyễn Thanh Bình, 2014).

Dựa vào mối liên hệ giữa học tập và trải nghiệm, các tác giả đã đưa ra một số lý thuyết về học tập trải



nghiệm: Dewey cho rằng, quá trình phản chiếu là một hoạt động hợp lý, bắt đầu từ trải nghiệm một vấn đề cụ thể. Sự phản chiếu có ý thức của học sinh được xem là yếu tố quan trọng trong học tập trải nghiệm (Jordan, 2008); Donald Schon nhấn mạnh rằng, kỹ năng và kiến thức được hình thành thông qua sự tích hợp liên tục của các hành động cá nhân. Theo ông, phản chiếu đóng vai trò thiết yếu trong việc khám phá kiến thức và đề xuất các phương pháp mới. Phản chiếu được chia thành hai loại: phản chiếu trong hành động và phản chiếu dựa trên hành động (Jordan, 2008). Jack Mezirow tập trung vào quá trình phản ánh xảy ra khi niềm tin, thái độ hoặc phản ứng cảm xúc thay đổi. Quá trình này bao gồm việc kiến tạo kiến thức và kỹ năng mới dựa trên kinh nghiệm trước đây (Jordan, 2008). David Kolb cho rằng, học tập là một quá trình trong đó kiến thức được tạo ra thông qua việc chuyển đổi các kinh nghiệm (Kolb, 1984).

Từ quan điểm nêu trên, tác giả xác định: “Tiếp cận trải nghiệm trong giáo dục là quá trình học tập dựa trên kinh nghiệm cá nhân của học sinh, dưới sự hướng dẫn và tổ chức của giáo viên để hình thành những phẩm chất và năng lực cần thiết”. Tiếp cận trải nghiệm không chỉ là một phương pháp học tập mà còn là một mô hình giáo dục toàn diện, khuyến khích học sinh tham gia tích cực, phản ánh và sáng tạo trên cơ sở những trải nghiệm thực tế của bản thân.

### 3.3.2. Kế hoạch hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo tiếp cận trải nghiệm

Đặc điểm của kế hoạch hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo tiếp cận trải nghiệm bao gồm:

*Định hướng mục tiêu rõ ràng:* Mục tiêu giáo dục kỹ năng sống là những yêu cầu cụ thể mà học sinh cần đạt được sau khi tham gia các hoạt động. Các mục tiêu nhằm phát triển các năng lực cốt lõi mà học sinh cần đạt được, xác định dựa trên nhu cầu, năng lực của người học và yêu cầu xã hội. Những mục tiêu này không chỉ tập trung vào kiến thức mà còn nhấn mạnh kỹ năng, thái độ và hành vi trong cuộc sống, đặc biệt mục tiêu được xác định dựa trên những kinh nghiệm học sinh đã có. Mục tiêu được thiết kế rõ ràng, dễ hiểu và có thể đánh giá được, được biểu đạt dưới dạng: động từ + tính từ + bối cảnh.

*Định hướng nội dung giáo dục:* Nội dung kỹ năng sống kết hợp lý thuyết và thực tiễn, áp dụng vào các tình huống thực tế để giúp học sinh hiểu và vận dụng kiến thức vào đời sống, qua đó phát triển năng lực xử lý tình huống và thích nghi với môi trường. Nhấn mạnh việc học sinh không chỉ hiểu biết về kỹ năng sống mà còn phải thể hiện khả năng áp dụng chúng trong các bối cảnh khác nhau.

*Định hướng hình thức giáo dục:* Giáo dục kỹ năng sống cần mang tính hợp tác, xã hội, tạo cơ hội cho học sinh học hỏi từ bạn bè và các tình huống thực tế, từ đó phát triển khả năng làm việc nhóm và hiểu biết xã hội.

*Định hướng phương pháp giáo dục:* Phương pháp tiếp cận theo hướng trải nghiệm, nhấn mạnh sự chủ động, tích cực của học sinh trong việc tham gia vào các hoạt động, thảo luận và giải quyết vấn đề. Phương pháp này không chỉ phát triển kỹ năng cá nhân mà còn thúc đẩy thái độ và hành vi tích cực. Đặc biệt, nhấn mạnh việc học qua trải nghiệm thực tế, yêu cầu học sinh thực hành và ứng dụng các kỹ năng vào những tình huống đời thực. Điều này giúp các em phát triển khả năng tự đánh giá và điều chỉnh hành vi, từ đó cải thiện năng lực của bản thân.

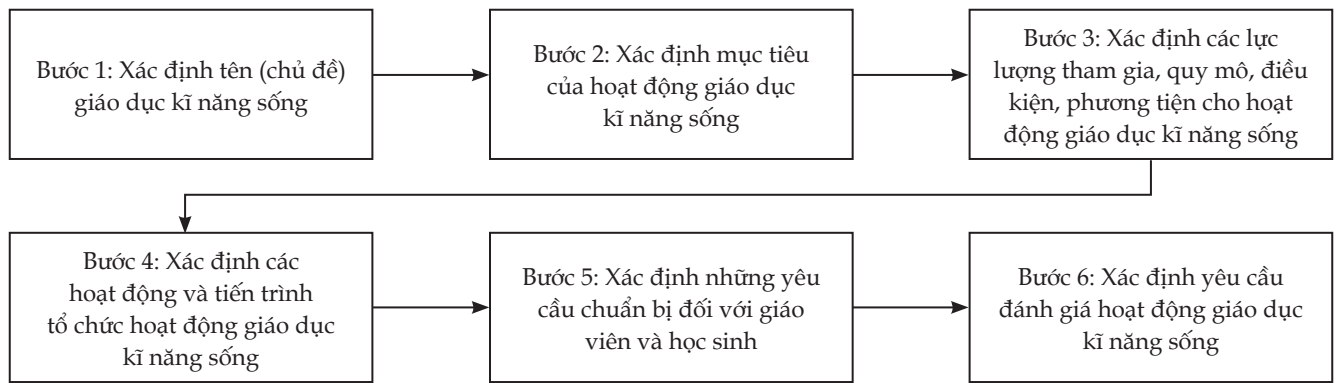
*Đánh giá dựa trên năng lực:* Thay vì chỉ đánh giá kết quả qua điểm số, chỉ dựa trên lý thuyết, kế hoạch giáo dục theo tiếp cận trải nghiệm đánh giá sự tiến bộ của học sinh dựa trên việc họ thể hiện được các kỹ năng cần thiết trong các tình huống cụ thể và khả năng áp dụng vào thực tế, thông qua các hoạt động và hành vi của học sinh. Quá trình đánh giá liên tục giúp giáo viên theo dõi và điều chỉnh phương pháp giảng dạy. Giáo viên có thể đánh giá kỹ năng của học sinh bằng phương pháp quan sát (quan sát hành động hàng ngày của học sinh một cách tự nhiên, tự giác trong cuộc sống), thông qua các lực lượng khác như gia đình, đoàn thể xã hội liên quan (Đặng Vũ Hoạt & Nguyễn Hữu Hợp, 2015).

*Linh hoạt và phù hợp với từng cá nhân:* Kế hoạch phải được thiết kế linh hoạt để đáp ứng nhu cầu học tập của từng cá nhân. Học sinh có tốc độ và phong cách học khác nhau nên các hoạt động cần điều chỉnh sao cho phù hợp với khả năng của từng em.

Tóm lại, kế hoạch hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo tiếp cận trải nghiệm tập trung vào việc phát triển năng lực thực tiễn, qua đó học sinh áp dụng các kỹ năng học được vào cuộc sống. Điều này giúp các em không chỉ học hỏi mà còn trưởng thành qua việc thực hành và phản ánh từ những trải nghiệm thực tế.

### 3.3.3. Đề xuất quy trình thiết kế kế hoạch hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tiểu học theo tiếp cận trải nghiệm

Căn cứ vào mô hình học tập trải nghiệm của Dale (1969), Dewey (2024), Kolb (1984), Itin (1999), Carlile & Jordan (2007), nghiên cứu đề xuất quy trình thiết kế kế hoạch hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tiểu học theo tiếp cận trải nghiệm bao gồm 7 bước sau (xem Sơ đồ 1).



**Sơ đồ 1:** Quy trình thiết kế kế hoạch hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo tiếp cận trải nghiệm

*Bước 1: Xác định tên (chủ đề) giáo dục kỹ năng sống*

Tên gọi của hoạt động giáo dục kỹ năng sống cần phải rõ ràng, dễ hiểu và thể hiện được trọng tâm nội dung mà hoạt động hướng tới. Khi xác định tên (chủ đề), giáo viên cần trả lời những câu hỏi sau: Lí do lựa chọn hoạt động giáo dục kỹ năng sống này là gì? Hoạt động này sẽ giúp học sinh phát triển những kỹ năng hay năng lực cụ thể nào? Phương pháp và cách thức tổ chức ra sao, phương tiện hỗ trợ nào sẽ được sử dụng? Sản phẩm cuối cùng mà học sinh đạt được thông qua hoạt động là gì?

Thiết kế các chủ đề giáo dục kỹ năng sống theo hai cách: 1/ Chủ đề trực tiếp tập trung vào kỹ năng sống cốt lõi. Theo cách này, qua hoạt động theo chủ đề người học sẽ hiểu kỹ năng sống đó là gì, cách hình thành kỹ năng sống đó và vận dụng nó để giải quyết các tình huống giả định; 2/ Mỗi chủ đề gắn với một vấn đề thường nảy sinh trong cuộc sống ở lứa tuổi này, để giải quyết nó cần phải vận dụng những kỹ năng sống khác nhau, từ đó hình thành và rèn luyện những kỹ năng sống. Trong trường hợp này, các kỹ năng sống được gắn liền với các vấn đề cụ thể (Nguyễn Thanh Bình, 2014).

*Bước 2: Xác định mục tiêu của hoạt động giáo dục kỹ năng sống*

Mục tiêu của hoạt động giáo dục kỹ năng sống là những kết quả mà giáo viên kì vọng học sinh sẽ đạt được sau khi hoàn thành hoạt động. Những mục tiêu này phải cụ thể, phản ánh sự phát triển về năng lực, bao gồm kiến thức, kỹ năng và thái độ. Đồng thời, chúng cần phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí, độ tuổi cũng như khả năng hiện tại của học sinh. Mục tiêu xác định đảm bảo các tiêu chí sau:

*Cụ thể, rõ ràng:* Mục tiêu phải mô tả những hành động mà học sinh cần thực hiện trong quá trình tham gia các hoạt động giáo dục kỹ năng sống.

*Đo lường được:* Mục tiêu phản ánh mức độ hoàn

thành của học sinh, liệt kê các kết quả cụ thể mang tính vừa sức.

*Sử dụng động từ hành động:* Mục tiêu được diễn đạt bằng các động từ hành động rõ ràng, giúp giáo viên dễ dàng theo dõi và đánh giá mức độ học sinh đạt được mục tiêu đặt ra.

*Bước 3: Xác định các lực lượng tham gia, quy mô, điều kiện, phương tiện cho hoạt động giáo dục kỹ năng sống*

Trong bước này, việc xác định rõ các lực lượng tham gia, quy mô tổ chức, điều kiện và phương tiện hỗ trợ là rất quan trọng để đảm bảo hoạt động giáo dục kỹ năng sống được thực hiện hiệu quả và thành công.

*Lực lượng tham gia:* Bao gồm giáo viên, học sinh, cán bộ quản lí giáo dục và có thể mở rộng đến phụ huynh, các chuyên gia hoặc các tổ chức xã hội liên quan. Giáo viên đóng vai trò tổ chức và điều phối hoạt động, trong khi học sinh là đối tượng chính tham gia và thực hiện các nhiệm vụ trong hoạt động. Sự tham gia của các tổ chức xã hội, chuyên gia có thể giúp bổ sung kiến thức thực tế và mang đến các trải nghiệm phong phú hơn cho học sinh.

*Quy mô tổ chức:* Quy mô của hoạt động giáo dục kỹ năng sống có thể thay đổi linh hoạt tùy thuộc vào mục tiêu và điều kiện thực tế của nhà trường. Các hoạt động có thể tổ chức ở quy mô lớp học, toàn khối hoặc toàn trường, thậm chí là liên trường. Quy mô càng lớn thì yêu cầu về sự chuẩn bị, điều phối và quản lí càng cần được chú trọng hơn, bao gồm cả việc đảm bảo an toàn, giám sát học sinh và phối hợp giữa các lực lượng tham gia.

*Điều kiện tổ chức:* Bao gồm cơ sở vật chất, trang thiết bị và môi trường học tập. Để đảm bảo hoạt động giáo dục kỹ năng sống diễn ra hiệu quả, cần có đủ không gian cho các hoạt động nhóm, hội trường lớn hoặc các khu vực ngoài trời (nếu cần). Các điều kiện về thời gian và lịch trình cũng cần được lên kế

hoạch cẩn thận, tránh ảnh hưởng đến các hoạt động học tập khác của học sinh.

*Phương tiện hỗ trợ:* Bao gồm các thiết bị giảng dạy như: máy chiếu, máy tính, tài liệu học tập, mô hình, và các công cụ tương tác khác. Ngoài ra, cần chuẩn bị sẵn sàng các tài liệu tham khảo, bảng biểu, dụng cụ thực hành để phục vụ cho các hoạt động. Đối với những hoạt động trải nghiệm hoặc ngoại khóa, phương tiện di chuyển và dụng cụ an toàn cần được chuẩn bị kỹ.

*Bước 4: Xác định các hoạt động và tiến trình tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống*

Vận dụng lí thuyết học tập qua trải nghiệm, các hoạt động giáo dục kỹ năng sống được xác định bao gồm: 1/ Hoạt động mang tính khám phá, hướng vào khai thác kinh nghiệm của học sinh, làm cho học sinh hiểu kỹ năng sống đó là gì? 2/ Hoạt động chiêm nghiệm, hướng cho học sinh nắm được cách thức hình thành kỹ năng sống đó thông qua các tình huống giả định hoặc thực tế; 3/ Hoạt động rèn luyện kỹ năng, hướng học sinh phải vận dụng kỹ năng sống vừa học để thực hành vào những tình huống cụ thể; 4/ Hoạt động vận dụng mở rộng, hướng học sinh giải quyết những tình huống thực tế nhằm thay đổi những hành vi, thói quen tiêu cực, từ đó hình thành hành vi, thói quen tích cực; Hoạt động tự đánh giá, học sinh tự đánh giá mức độ đạt được kỹ năng sống của bản thân.

Tiến trình tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống cần được thiết kế rõ ràng, mạch lạc và có tính logic để đảm bảo đạt được mục tiêu giáo dục, phát triển năng lực và huy động vốn kinh nghiệm đã có của học sinh. Tiến trình tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống được tiến hành theo chu trình trải nghiệm, bao gồm: Bước 1: Khám phá; Bước 2: Chiêm nghiệm; Bước 3: Rèn luyện kỹ năng; Bước 4: Vận dụng mở rộng; Bước 5: Tự đánh giá (Trịnh Thúy Giang, 2022). Mỗi bước trong tiến trình đều đóng vai trò quan trọng, góp phần vào sự thành công của hoạt động giáo dục.

*Bước 5: Xác định những yêu cầu chuẩn bị đối với giáo viên và học sinh*

Để hoạt động giáo dục kỹ năng sống diễn ra hiệu quả, việc chuẩn bị kỹ lưỡng cho cả giáo viên và học sinh là rất quan trọng. Mỗi bên cần có những nhiệm vụ và yêu cầu cụ thể để đảm bảo sự thành công của hoạt động.

#### *a. Đối với giáo viên*

*Xây dựng kế hoạch chi tiết:* Giáo viên cần chuẩn bị một kế hoạch chi tiết cho từng bước của hoạt động, bao gồm: mục tiêu, nội dung, phương pháp, và cách

thức đánh giá. Kế hoạch phải rõ ràng, cụ thể và phù hợp với đối tượng học sinh.

*Nắm vững nội dung:* Giáo viên cần nghiên cứu và nắm chắc kiến thức liên quan đến chủ đề kỹ năng sống, đồng thời cập nhật thêm những kỹ năng mới hoặc những tình huống thực tiễn để làm phong phú bài giảng.

*Chuẩn bị phương tiện, tài liệu:* Giáo viên cần chuẩn bị đầy đủ các tài liệu học tập, công cụ giảng dạy, phương tiện hỗ trợ (máy chiếu, bảng biểu, mô hình...), đảm bảo sẵn sàng cho các hoạt động tương tác và thực hành.

*Lựa chọn phương pháp phù hợp:* Giáo viên cần lựa chọn phương pháp giảng dạy phù hợp với năng lực của học sinh, có thể là thảo luận nhóm, đóng vai, trải nghiệm thực tế hoặc tổ chức các trò chơi giáo dục.

*Tạo môi trường học tập tích cực:* Giáo viên phải chuẩn bị một môi trường học tập thân thiện, cởi mở và khuyến khích sự tham gia tích cực của học sinh. Điều này bao gồm cả việc đảm bảo sự an toàn và hợp tác trong quá trình học tập.

#### *b. Đối với học sinh*

*Chuẩn bị tinh thần tham gia:* Học sinh cần có tinh thần chủ động, tích cực tham gia vào hoạt động. Điều này bao gồm việc sẵn sàng làm việc nhóm, chia sẻ ý kiến và thực hành các kỹ năng trong quá trình học tập.

*Tìm hiểu trước về chủ đề:* Học sinh nên được yêu cầu nghiên cứu, tìm hiểu trước những kiến thức liên quan đến chủ đề hoạt động. Việc này giúp các em chuẩn bị tốt hơn và dễ dàng tham gia vào các hoạt động thảo luận hay thực hành.

*Chuẩn bị dụng cụ cần thiết:* Học sinh cần mang theo các dụng cụ học tập hoặc vật dụng cá nhân được yêu cầu (nếu có), như sổ ghi chép, bút viết, hoặc các tài liệu học tập cần thiết cho hoạt động.

*Thực hiện các nhiệm vụ chuẩn bị:* Học sinh có thể được giao các nhiệm vụ chuẩn bị trước, chẳng hạn như làm bài tập, hoàn thành một dự án nhỏ, hoặc tham gia vào việc thu thập thông tin từ các nguồn khác nhau để có nền tảng kiến thức khi tham gia hoạt động.

*Bước 6: Xác định yêu cầu đánh giá hoạt động giáo dục kỹ năng sống*

Đánh giá giúp học sinh nhìn nhận lại những hoạt động mình đã tham gia. Việc đánh giá cần dựa trên nhiều kênh thông tin, để đảm bảo tính toàn diện và khách quan. Đánh giá hoạt động giáo dục kỹ năng sống, bao gồm:

*Tự đánh giá của học sinh:* Tự đánh giá là quá trình



học sinh tự nhìn nhận, phân tích và đánh giá những kết quả đạt được sau khi tham gia các hoạt động trải nghiệm. Hình thức này giúp học sinh nâng cao khả năng tự nhận thức, nhận diện những điểm mạnh, điểm yếu của bản thân, từ đó xây dựng kế hoạch cải thiện và phát triển kỹ năng.

**Đánh giá đồng đẳng:** Đây là hình thức học sinh đánh giá lẫn nhau thông qua việc quan sát, nhận xét và góp ý dựa trên tiêu chí cụ thể. Đánh giá đồng đẳng giúp học sinh học hỏi từ bạn bè, nâng cao tinh thần hợp tác và nhận được góc nhìn khách quan từ người khác.

**Đánh giá của phụ huynh:** Phụ huynh là người có thể quan sát và nhận xét về sự thay đổi của học sinh trong môi trường gia đình và cuộc sống hàng ngày. Việc kết hợp ý kiến từ phụ huynh sẽ giúp việc đánh giá toàn diện hơn, gắn kết chặt chẽ giữa nhà trường và gia đình trong giáo dục kỹ năng sống.

**Đánh giá của giáo viên:** Giáo viên đóng vai trò là người hướng dẫn, quan sát và tổng hợp các thông tin

về quá trình tham gia hoạt động của học sinh. Giáo viên cần đánh giá dựa trên các tiêu chí rõ ràng, phù hợp với mục tiêu giáo dục kỹ năng sống đã đề ra.

#### 4. Kết luận

Bài viết đề xuất quy trình thiết kế kế hoạch hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tiểu học theo tiếp cận trải nghiệm bao gồm 06 bước, từ xác định chủ đề, mục tiêu, các lực lượng tham gia, tiến trình tổ chức đến yêu cầu đánh giá. Việc áp dụng quy trình thiết kế này sẽ giúp cho giáo viên xác định rõ ràng các bước thực hiện, xây dựng kế hoạch một cách có hệ thống và linh hoạt. Trong tương lai, cần mở rộng nghiên cứu thực nghiệm để đánh giá tính hiệu quả của quy trình thiết kế này. Kết quả từ những nghiên cứu đó sẽ tạo cơ sở để điều chỉnh và hoàn thiện quy trình, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục kỹ năng sống, đồng thời xây dựng hướng dẫn cụ thể giúp giáo viên áp dụng quy trình một cách khoa học và hiệu quả.

#### Tài liệu tham khảo

- Bloom, B. S. (1956). *Taxonomy of educational objectives: the classification of educational goals*. Susan Fauer Company. In: Inc.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (26/12/2018). *Chương trình Giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể*, ban hành theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT.
- Brown, T. (2009). *How design thinking transforms organizations and inspires innovation*. T. Brown, Change by Design.
- Carlile, O., & Jordan, A. (2007). *Reflective writing: principles and practice*.
- Cross, N. (1982). Designerly ways of knowing. *Design studies*, 3(4), 221-227.
- Dale, E. (1969). *Audiovisual methods in teaching*.
- Đặng Vũ Hoạt & Nguyễn Hữu hợp. (2015). *Giáo dục học tiểu học II*. NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- Dewey, J. (2024). *The school and society*. Holistence Publications.
- Đinh Thị Kim Thoa, B. N. D. (2014). *Tổ chức các hoạt động giáo dục trong trường trung học theo định hướng phát triển năng lực học sinh*. Tài liệu tập huấn.
- Đinh Văn Vang, V. T. H., Nguyễn Thanh Huyền, Nguyễn Thị Thúy Hạnh, Lại Thị Thu Hương. (2023). *Giáo trình giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non*. NXB, Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Đoàn Thị Mỹ Linh. (2020). *Vận dụng mô hình học tập trải nghiệm và phong cách học tập của David A. Kolb trong giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tiểu học*.
- Đoàn Thị Mỹ Linh. (2023). *Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tiểu học thông qua hoạt động trải nghiệm tại Bình Dương*. Luận án Tiến sĩ.
- Fayol, H. (2016). *General and industrial management*. Ravenio Books.
- Fullan, M. (2015). *The new meaning of educational change*. Teachers college press.
- Gagne, R. M., Briggs, L. J., & Wagner, W. W. (1974). *Principles of instructional design*. Holt, Rinehart and Winston. Inc., New York.
- Itin, C. M. (1999). Reasserting the philosophy of experiential education as a vehicle for change in the 21st century. *Journal of experiential Education*, 22(2), 91-98.
- Jordan, A. C., . O & Stack, A (2008). (n.d.). (2008). *Approaches to learning: a guide for teachers*.
- Kolb, D. (1984). *Experiential learning: Experience as the source of learning and development*. Englewood Cliffs. NJ: Prentice Hall.
- Koontz, H., & O'donnell, C. (1976). Management; A systems and contingency analysis of managerial functions. *광장*, 43, 71-71.
- Marsh, C. J., & Willis, G. (1995). *Curriculum: Alternative approaches, ongoing issues*. (No Title).
- Nguyễn Thanh Bình, L. T. T. H., Trịnh Thúy Giang. (2014). *Giáo trình chuyên đề giáo dục kỹ năng sống*.
- Stenhouse, L. (1975). *An introduction to curriculum research and development*. (No Title).
- Terry, G. R. (1972). *Principles of management*. (No Title).
- Trịnh Thúy Giang, N. T. H., Mai Quốc Khánh, Mai Thị Tuyết, Phan Trung Kiên, Lí Văn Thạch, Đinh Hương Ly, Lê Thị Hoàng Lan, Trần Đình Chiến. (2022). *Phát triển năng lực giáo dục kỹ năng sống cho sinh viên ngành Sư phạm*. NXB Khoa học và Kỹ thuật.
- Tyler, R. W. (2013). *Basic principles of curriculum and instruction*. In *Curriculum studies reader E2* (pp. 60-68). Routledge.
- UNESCO. (2010). *Teaching and Learning for a sustainable future*.